TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DS-ST
Ngày: 31-5 -2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Riêng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phước Thị Kim Huê

Bà Trần Thị Tím

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiết Thị Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trầm Văn Mừng - Kiểm sát viên

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 226/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2021/QĐST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Thạch Thị Kim C, sinh năm 1973 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp Bào M, xã Đôn Ch, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh
- *Bị đơn:* Bà Hà Thị H, sinh năm 1970 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Rạch B, xã Ngọc B, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Ông Ngô Văn Nh, sinh năm 1968 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Rạch B, xã Ngọc B, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 06/8/2020, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Thạch Thị Kim C trình bày: Nguyên vào ngày 08/8/2019, do quen biết từ trước nên bà H có đến nhà hỏi vay số tiền 10.000.000 đồng và bà có đến nhà bà H đưa cho bà Huế số tiền vay 10.000.000 đồng. khi cho bà H vay tiền, bà và bà H không có làm hợp đồng bằng văn bản, mà bà H chỉ ghi biên nhận viết tay cho bà. Trong biên nhận cũng không ghi thời hạn trả nợ, bà H tự

nguyện ghi lãi suất là 10%/tháng. Kể từ khi vay số tiền trên cho đến nay, bà H chưa đóng lãi và cũng không trả tiền vay cho bà. Mặc dù bà đã đến nhà bà H yêu cầu bà trả nợ nhiều lần, nhưng bà H chỉ hứa hẹn mà không chịu trả. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hà Thị H và ông Ngô Văn Nh liên đới chịu trách nhiệm trả cho bà số tiền vay đã vay là 10.000.000 đ *(Mười triệu đồng)* và tiền lãi của số tiền đã vay theo mức lãi suất 1,6%/tháng, thời hạn tính lãi từ ngày 08/8/2019 đến khi khởi kiện là 11 tháng bằng 1.760.000 đồng. Tổng cộng số tiền bà H và ông Nh phải trả cho bà bằng 11.760.000 đ *(Mười một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng)*.

Quá trình giải quyết vụ án, bà C xin thay đổi rút một phần yêu cầu khởi kiện đề ngày 20/4/2021, bà không yêu cầu ông Ngô Văn Nh có nghĩa vụ liên đới trả số tiền vay nêu trên. Vì số tiền vay 10.000.000 đồng vào ngày 08/8/2019 này, do một mình bà Hà Thị H vay và bà Hà Thị H tự nguyện ghi biên nhận, ký tên "H" ghị họ tên Hà Thị H nên ông Nh không hay biết gì trong vụ án này. Đồng thời bà C không yêu cầu về lãi suất.

Nay bà chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hà Thị H phải trả cho bà số tiền vay còn nợ là 10.000.000 đ *(Mười triệu đồng)*.

Tại phiên tòa hôm nay: Bà Thạch Thị Kim C tự nguyện khấu trừ số tiền mua 03 con gà, có trị giá 500.000 đồng của bà Hà Thị H mà bà H cho rằng là tiền đóng lãi. Nay bà Thạch Thị Kim C yêu cầu buộc bà Hà Thị H phải trả cho bà số tiền vay còn nợ là 9.500.000 đ *(Chín triệu năm trăm nghìn đồng)*

- Tại bản tự khai ngày 13/11/2020 và biên bản hòa giải ngày 13/11/2020 bị đơn bà Hà Thị H trình bày: Bà không có vay tiền của bà C với số tiền 10.000.000 đồng. Đối với số tiền nêu trên do bà có tham gia chơi hụi với bà C do bà C làm đầu thảo, không có tiền đóng hụi cho bà C nên gom lại mấy tháng chưa đóng bằng 10.000.000 đồng để tính lãi suất, chứ không phải là số tiền vay. Còn biên nhận ghi vào ngày 08/8/2019, bà C kêu bà ghi biên nhận thành số tiền vay, do thiếu tiền hụi không có tiền đóng nên bà tự nguyện ghi và ký vào biên nhận đó. Nay theo yêu cầu của bà Thạch Thị Kim C, thì bà không đồng ý. Do bà không có vay tiền của bà Thạch Thị Kim C, vì biên nhận này là tiền hụi gom lại ký biên nhận thành tiền vay.

Quá trình giải quyết vụ án bà H và ông Nh, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về thụ lý vụ án, giấy triệu tập, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và đối chất nhưng bà H và ông Nh đều vắng mặt không có lý do. Đồng thời Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử và tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử. Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà H và ông Nh đều vắng mặt phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn bà Thạch Thị Kim C đã thực hiện đúng các quyền

và nghĩa vụ của mình theo quy tại các Điều 70; 71 và Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn bà H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nh không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình và vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng không có lý do.

Căn cứ vào biên bản tống đạt hợp lệ cho bà H và ông Nh nhưng bà H và ông Nh đều vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không có lý do sự kiện bắt khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Căn cứ vào quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn bà Hà Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn Nh là có căn cứ.

Về nội dung vụ án: Việc bà Thạch Thị Kim C yêu cầu bà Hà Thị H phải trả số tiền vay bằng 10.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận, bởi các lý do như sau:

- Căn cứ vào biên nhận vào ngày 08/8/2019 do nguyên đơn bà Thạch Thị Kim C cung cấp, thể hiện bà H đã trực tiếp vay số tiền, đồng thời chữ viết và chữ ký của người vay tiền, bà Hà Thị H đều thừa nhận do bà tự nguyện ghi và ký tên không có ai ép buộc.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn bà Thạch Thị Kim C tự nguyện khấu trừ số tiền mua 03 con gà, có trị giá 500.000 đồng của bà Hà Thị H mà bà H cho rằng là đóng lãi. Nay bà Thạch Thị Kim C yêu cầu buộc bà Hà Thị H phải trả cho bà số tiền vay còn nợ là 9.500.000 đ *(Chín triệu năm trăm nghìn đồng)* là có co sở chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoảng 3 Điều 26; 35; 39; 227; 144; 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thạch Thị Kim C, buộc bà Hà Thị H có trách nhiệm trả cho bà Thạch Thị Kim C số tiền vay còn nợ là 9.500.000 đ *(Chín triệu năm trăm nghìn đồng)* và buộc bị đơn bà Hà Thị H chịu án phí theo quy định.

Đối với lãi suất 1.760.000 đồng do bà Thạch Thị Kim C rút yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

Riêng đối với ông Ngô Văn Nh do bà Thạch Thị Kim C không yêu cầu ông Ngô Văn Nh phải trả số tiền vay trên cùng với bà H nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà Hà Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn Nh vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, mặc dù

đã được Tòa án nhân dân huyện Trà C triệu tập hợp lệ. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định.

[2] Về thẩm quyền: Bà Thạch Thị Kim C khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bà Hà Thị H, đây là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Hà Thị H cư trú tại ấp Rạch B, xã Ngọc B, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của của Tòa án nhân dân huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào biên nhận vào ngày 08/8/2019 giữa bà Thạch Thị Kim C và bà Hà Thị H có đủ căn cứ xác định vào ngày 08/8/2019, bà H có vay tiền của bà C với số tiền là 10.000.000 đồng là có thật. Thể hiện trong giấy vay tiền bà H viết cho bà C ngày 08/8/2019 có chữ viết và ký tên với tổng số tiền của bà Hà Thị H là 10.000.000 đồng và theo biên bản lấy lời khai ngày 02/4/2021 của bà H thừa nhận có đóng lãi cho bà C với số tiền mua 03 con gà, có giá trị từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng.

Quá trình giải quyế vụ án và tại phiên tòa hôm nay bà Thạch Thị Kim C tự nguyện khấu trừ số tiền mua 03 con gà, có trị giá 500.000 đồng của bà Hà Thị H mà bà H cho rằng là tiền đóng lãi nên bà C chỉ yêu cầu bà H phải trả cho bà số tiền vay còn nợ là 9.500.000 đồng.

Nay xét thấy lời nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hà Thị H phải trả cho bà số tiền vay còn nợ 9.500.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật nên chấp nhận.

[4] Đối với bị đơn bà Hà Thị H cho rằng bà và bà Thạch Thị Kim C có tham gia chơi hụi với nhau, do bà C làm đầu thảo, sau khi tham gia chơi hụi của bà C nên không có tiền đóng hụi chết cho bà C nên bà ghi biên nhận vào ngày 08/8/2019 là coi như tiền hụi chưa đóng chứ không phải tiền vay theo như bà C trình bày. Theo biên nhận đề ngày 08/8/2019 vay số tiền 10.000.000 đồng được viết trên giấy caro, viết bằng mực xanh có chữ ký "H" phía dưới ghi Hà Thị H là do bà tự viết và ký tên và phù hợp với lời khai ngày 02/04/2021 là do bà tự ghi biên nhận vay tiền và ký tên vào biên nhận đó và bà thừa nhận có đóng lãi cho bà C với 03 con gà, tương đương giá trị từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng từ việc bà C mua 03 con gà mà bà không có lấy tiền coi như là bà đã đóng lãi cho bà C. Đồng thời bà cho rằng biên nhận viết ngày 08/8/2019 là do chồng bà C là ông Lâm Quang M đọc cho bà viết chứ không phải bà tự viết nên bà không đồng ý trả số tiền trên theo yêu cầu của bà C. Quá trình giải quyết vụ án bà H không có chứng cứ, để chứng minh cho lời trình bày của mình. Tòa án đã ra giấy triệu tập số: 38/GTT-TA ngày 08 tháng 5 năm 2021 về việc đối chất về biên nhận đề ngày 08/8/2019, nhưng bà cố tình vắng mặt không có lý do, việc bà H nại ra không có vay tiền 10.000.000 đồng theo biên nhận đề ngày 08/8/2019 là không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do đó, cần công nhận hợp đồng vay tiền trong biên nhận đề ngày 08/8/2019 và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện buộc bà Hà Thị H có trách nhiệm trả cho bà C số tiền vay còn nợ là 9.500.000 đồng.

[5] Quá trình giải quyết vụ án bà C rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bà Hà Thị H trả lãi suất là 1.760.000 đồng và không yêu cầu ông Ngô Văn Nh cùng có trách trả số tiền vay 10.000.000 đồng cho nguyên đơn nên Hội đồng xét xử cần đình chỉ yêu cầu này theo khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú là có cơ sở phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Thạch Thị Kim C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn bà Hà Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều khoản 2 Điều 227; Điều 244; Điều 271, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Kim C.

1. Buộc bà Hà Thị Hcó trách nhiệm trả cho bà Thạch Thị Kim C số tiền 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu tính lãi suất số tiền 1.760.000 đ *(Một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng)* và đình chỉ đối với ông Ngô Văn Nh không có trách nhiệm trả số tiền vay trên cho nguyên đơn.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hà Thị H phải chịu 475.000đ *(Bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí sơ thẩm cho bà Thạch Thị Kim C bằng 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0003302 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà C. tỉnh Trà Vinh.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà C;
- Chi cục THADS huyện Trà C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Kim Riêng